

Số: 1210/QĐ-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chi trả tăng lương trước thời hạn; tiền lương trước thời hạn; và các khoản chi hoạt động cho công chức, viên chức do bổ sung, điều chuyển công tác; đồng thời thu hồi kinh phí của các đơn vị có người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển kì thi tuyển công chức tỉnh Quảng Ngãi năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức hành chính;

Căn cứ Quyết định số 6733/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chi trả tiền lương và các khoản chi hoạt động cho công chức, viên chức do điều chuyển công tác trên địa bàn thành phố; đồng thời thu hồi dự toán đã cấp thừa năm 2017;

Xét đề nghị của của phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 230/TTr-TCKH ngày 30/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ dự toán kinh phí thực hiện chi trả tăng lương trước thời hạn; tiền lương và các khoản chi hoạt động cho công chức, viên chức do bổ sung, điều chuyển công tác; đồng thời thu hồi kinh phí của các đơn vị có người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí phân bổ: **58.999.000 đồng** (Năm mươi tám triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng).

2. Tổng kinh phí thu hồi dự toán: **38.510.000 đồng** (Ba mươi tám triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

(Chi tiết từng đơn vị theo Biểu đính kèm)

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn kinh phí thu hồi dự toán tại Điểm 2 nêu trên: **38.510.000 đồng** (Ba mươi tám triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

- Kinh phí thu hồi dự toán tại Quyết định số 6733/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND thành phố Quảng Ngãi: 20.489.000 đồng (Hai mươi triệu, bốn trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ dự toán được bổ sung và kinh phí thu hồi tại Điều 1 Quyết định này, phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố có trách nhiệm thu hồi dự toán và cấp kinh phí cho đơn vị theo đúng quy định.

- Các phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm sử dụng kinh phí được phân bổ đúng mục đích và lập thủ tục thanh, quyết toán kinh phí theo đúng chế độ quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.


Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng giao dịch KBNN Quảng Ngãi; Các phòng, ban đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

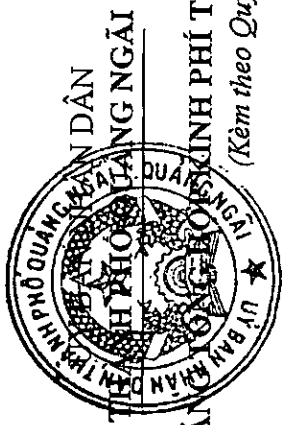
Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CPVP UBND thành phố;
- Lưu VT.TCKH



CHỦ TỊCH


Phạm Tấn Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CHẤM KINH PHÍ TỰ CHỦ THỰC HIỆN TĂNG LƯƠNG; ĐIỀU CHUYỂN VIÊN CHỨC; BỔ SUNG CÔNG CHỨC NĂM 2017
(Kèm theo Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 30/12/2017 của UBND thành phố Quảng Ngãi)

ĐVT: Đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng các hệ số phụ cấp hiện hưởng	Trong đó:				Các khoản đóng góp	Tỷ lệ bậc lương được hưởng (%)	Số tháng thực hiện	Kinh phí hoạt động	Kinh phí thực hiện chi trả lương, các khoản theo lương và kinh phí hoạt động	
			Hệ số lương	Hệ số phụ cấp công vụ	Phụ cấp công tác Đảng	Phụ cấp khác						
(1)	(2)	(3)=(4)+...+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(4)+(5)*24%	(10)	(11)	(12)	(13)=[(3)+(9)]*1,3 tr+(12)
I	Kinh phí thu hồi dự toán	3,34	2,67	0,00	0,67	0,00	0,00	0,64		8	0	38.510.000
I	Phòng Quản lý đô thị thành phố	3,34	2,67	0,00	0,67	0,00	0,00	0,64	100	8	0	38.510.000
-	Lê Anh Đức	3,34	2,67	0,00	0,67	0,00	0,00	0,64	100	8	0	38.510.000
II	Tổng kinh phí bổ sung dự toán	17,95	15,03	0,30	3,01	0,00	0,08	3,54	0	18	12.085.000	58.999.000
*	Bổ sung do tăng biên chế	17,38	14,70	0,30	2,93	0,00	0,00	3,47		8	12.085.000	51.804.000
1	Văn phòng HĐND&UBND thành phố	2,93	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	100	1	1.667.000	6.169.000
-	Nguyễn Thị Thùy Trang	2,93	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	100	1	1.667.000	6.169.000
2	Phòng Lao động TB&XH thành phố	2,93	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	100	1	1.667.000	6.169.000
-	Nguyễn Thị Ái Nhi	2,93	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	100	1	1.667.000	6.169.000
3	Phòng Tư pháp thành phố	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85	1	1.667.000	5.599.000
-	Nguyễn Thị Thắm	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85	1	1.667.000	5.599.000
4	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85	1	1.667.000	5.599.000
-	Bùi Hà Nam	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85	1	1.667.000	5.599.000
5	Phòng Tài nguyên và Môi trường	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85,00	1	1.667.000	5.599.000

STT	Tên đơn vị	Tổng các hệ số phụ cấp hiện hưởng	Trong đó:						Các khoản đóng góp	Tỷ lệ bậc lương được hưởng (%)	Số tháng thực hiện	Kinh phí hoạt động	Kinh phí thực hiện chi trả lương, các khoản theo lương và kinh phí hoạt động
			Hệ số lương	Hệ số phụ cấp chức vụ	Phụ cấp công vụ	Phụ cấp công tác Đảng	Phụ cấp khác	(9)=(4)+(5)*24%					
(1)	(2)	(3)=(4)+...+(8)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(4)+(5)*24%	(10)	(11)	(12)	(13)=(3)+(9)*1,3+(12)	
-	Tà Thị Bích	2,49	2,34	0,00	0,59	0,00	0,00	0,54	85	1	1.667.000	5.599.000	
6	Ban quản lý Chợ Quảng Ngãi	4,08	3,00	0,30	0,00	0,00	0,00	0,78	100	3	3.750.000	22.669.000	
-	Phan Cao Lâm	4,08	3,00	0,30	0,00	0,00	0,00	0,78	100	3	3.750.000	22.669.000	
*	Bổ sung do tăng lương trước thời hạn	0,5693	0,33	0	0,0825	0	0,08	0,07	0	10	0	7.195.000	
1	Thanh tra thành phố	0,5693	0,33	0	0,0825	0	0,08	0,07	0	10	0	7.195.000	
-	Nguyễn Hải Nam	0,5693	0,33	0	0,0825	0	0,08	0,07	0	10	0	7.195.000	